

Số: **29** /KH-UBND

Trà Vinh, ngày **09** tháng 6 năm 2020

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính trên địa bàn tỉnh Trà Vinh năm 2020

Thực hiện Quyết định số 1019/QĐ-TTg ngày 05/8/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2012-2020, Quyết định số 3222/QĐ-BTP ngày 31/12/2019 của Bộ Tư pháp về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính năm 2020, Quyết định số 2326/QĐ-UBND ngày 25/12/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2012-2020 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh. Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh (sau đây viết tắt là UBND tỉnh) xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Tăng cường việc triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách trợ giúp pháp lý (sau đây viết tắt là TGPL) cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính trên địa bàn tỉnh năm 2020 nhằm tạo nhận thức trong cộng đồng người khuyết tật về quyền được TGPL;

- Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về TGPL cho người khuyết tật đặc biệt là quyền được TGPL theo quy định của Luật TGPL và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Tập trung thực hiện vụ việc TGPL cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính, đảm bảo 100% người khuyết tật có khó khăn về tài chính được TGPL khi có yêu cầu.

- Tăng cường năng lực cho người thực hiện TGPL và những kỹ năng TGPL cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính.

2. Yêu cầu

- Các hoạt động bám sát nội dung Quyết định số 2326/QĐ-UBND ngày 25/12/2012 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2012-2020 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, lựa chọn các hoạt động cần thiết triển khai kịp thời, đảm bảo đáp ứng nhu cầu TGPL của người khuyết tật có khó khăn về tài chính, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và quy định của Luật TGPL.

- Các hoạt động cụ thể, khả thi, phù hợp với đặc thù của người khuyết tật có khó khăn về tài chính. Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, tổ chức có liên quan, đặc biệt là các tổ chức về người khuyết tật trong quá trình triển khai thực hiện chính sách TGPL cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính.

- Tăng cường trách nhiệm bảo đảm công tác phối hợp hiệu quả giữa các sở, ngành trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch. Xác định rõ đơn vị có trách nhiệm thực hiện, đơn vị phối hợp, lộ trình thời gian thực hiện.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TGPL CHO NGƯỜI KHUYẾT TẬT CÓ KHÓ KHĂN VỀ TÀI CHÍNH

1. Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chính sách TGPL cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính

Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chính sách TGPL cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

a) *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp.

b) *Đơn vị phối hợp:* Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Hội Bảo trợ người khuyết tật và Nạn nhân chất độc da cam/dioxin tỉnh, Hội Bảo trợ người khuyết tật và Nạn nhân chất độc da cam/Dioxin cấp huyện, các cơ sở bảo trợ xã hội, các tổ chức khác của người khuyết tật.

c) *Thời gian thực hiện:* Từ quý II đến Quý IV.

d) *Kết quả đầu ra:* Các văn bản hướng dẫn, kết quả kiểm tra.

2. Truyền thông về TGPL cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính

Lồng ghép công tác truyền thông về TGPL cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính với các hoạt động: Cấp phát các chuyên đề pháp luật giới thiệu về hoạt động TGPL trong đó có nội dung về quyền được TGPL của người khuyết tật có khó khăn về tài chính, các văn bản pháp luật, đặc biệt trong dịp kỷ niệm ngày Người khuyết tật Việt Nam (18/4) và ngày Người khuyết tật thế giới (03/12) trên các phương tiện thông tin đại chúng và các hình thức truyền thông khác.

a) *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước).

b) *Đơn vị phối hợp:* Đài Phát thanh - Truyền hình Trà Vinh; Trung tâm Văn hóa - thông tin và thể thao cấp huyện; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; UBND cấp xã; Hội Bảo trợ người khuyết tật và Nạn nhân chất độc da cam/dioxin tỉnh, Hội Bảo trợ người khuyết tật và Nạn nhân chất độc da cam/Dioxin cấp huyện, các cơ sở bảo trợ xã hội, các tổ chức khác của người khuyết tật.

c) *Thời gian thực hiện:* Từ Quý II đến Quý IV.

d) *Kết quả đầu ra:* Các sản phẩm truyền thông được thực hiện (Bảng thông tin về TGPL, Tờ thông tin về TGPL, hộp tin về TGPL, tờ gấp pháp luật có chứa nội dung thông tin về TGPL cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính, các cuộc truyền thông TGPL ở cơ sở...), nhận thức về quyền được TGPL của người khuyết tật có khó khăn về tài chính được nâng cao.

3. Thực hiện TGPL cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính

Hoạt động 1: Tăng cường phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tổ tụng, cơ sở giam giữ và trại giam; UBND cấp xã và Hội Bảo trợ người khuyết tật và Nạn nhân chất độc da cam/dioxin tỉnh, Hội Bảo trợ người khuyết tật và Nạn nhân chất độc da cam/Dioxin cấp huyện, các cơ sở bảo trợ xã hội, các tổ chức khác của người khuyết tật để phát hiện nhu cầu TGPL và giới thiệu người khuyết tật có khó khăn về tài chính đến Trung tâm TGPL nhà nước khi họ có yêu cầu TGPL.

a) *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước).

b) *Đơn vị phối hợp:* Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam; UBND cấp xã, Hội Bảo trợ người khuyết tật và Nạn nhân chất độc da cam/dioxin tỉnh, Hội Bảo trợ người khuyết tật và Nạn nhân chất độc da cam/Dioxin cấp huyện, các cơ sở bảo trợ xã hội, các tổ chức khác của người khuyết tật.

c) *Thời gian thực hiện:* Từ Quý I đến Quý IV.

d) *Kết quả đầu ra:* Nhu cầu của người khuyết tật có khó khăn về tài chính được đáp ứng.

Hoạt động 2: Thực hiện TGPL cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính trong đó chú trọng tư vấn chính sách đặc thù dành cho người khuyết tật và thực hiện vụ việc tham gia tố tụng, đảm bảo 100% người khuyết tật có khó khăn về tài chính được TGPL khi có yêu cầu.

a) *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước).

b) *Đơn vị phối hợp:* UBND cấp xã; cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam; Hội Bảo trợ người khuyết tật và Nạn nhân chất độc da cam/dioxin tỉnh, Hội Bảo trợ người khuyết tật và Nạn nhân chất độc da cam/Dioxin cấp huyện, các cơ sở bảo trợ xã hội, các tổ chức khác của người khuyết tật.

c) *Thời gian thực hiện:* Quý II đến quý IV.

d) *Kết quả đầu ra:* Nhu cầu TGPL của người khuyết tật có khó khăn về tài chính được đáp ứng.

4. Nâng cao năng lực cho người thực hiện TGPL

Lồng ghép tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ người thực hiện TGPL về kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ TGPL cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính, đặc biệt là kỹ năng tham gia tố tụng.

a) *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước).

b) *Đơn vị phối hợp:* Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng; các tổ chức của người khuyết tật; các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

c) *Thời gian thực hiện:* Từ Quý III đến Quý IV.

d) *Kết quả đầu ra:* Các lớp tập huấn được tổ chức.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Giao Sở Tư pháp chỉ đạo Trung tâm TGPL tỉnh lập dự toán, quyết toán kinh phí ngân sách đối với các hoạt động TGPL cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính theo quy định của pháp luật. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Sở Tư pháp

- Chủ động phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này và theo dõi, kiểm tra việc thực hiện.

- Chỉ đạo Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh phối hợp với các tổ chức tham gia TGPL thực hiện TGPL cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính một cách có hiệu quả, chất lượng, đáp ứng nhu cầu TGPL của người khuyết tật ở địa phương.

- Theo dõi, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tư pháp về kết quả thực hiện chính sách TGPL cho người khuyết tật trên địa bàn tỉnh theo quy định.

2. Trách nhiệm của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Phối hợp với Sở Tư pháp và các đơn vị liên quan thống kê, rà soát, tổng hợp tình hình, số lượng người khuyết tật có khó khăn về tài chính trên địa bàn tỉnh.

3. Trách nhiệm của Trung tâm TGPL nhà nước

Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh có trách nhiệm tham mưu giúp Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (b/c);
- Cục TGPL - Bộ Tư pháp;
- Cục CTPN - Bộ Tư pháp;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: TP, LĐ-TB&XH;
- Công an tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Đài Phát thanh & Truyền hình TV;
- UBND cấp huyện;
- BLĐ VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC. *or*



Lê Văn Hân